

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIAO THỦY
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2022/HS-ST
Ngày: 14-4-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ông Ngọc Lễ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đoàn Trung Tuyên;

Ông Đỗ Văn Cận.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Cao - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Triệu Mỹ D; sinh ngày 26- 12- 1997 tại huyện H, tỉnh C; địa chỉ đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm G, xã L, huyện H, tỉnh C; nơi ở trước khi bị bắt: Xóm T, xã B, huyện G, tỉnh N; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Văn G và bà Hứa Thị D; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 29- 12- 2021, chuyển tạm giam từ ngày 01- 01- 2022 đến nay; “có mặt”.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Trần Thị Bình - Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nam Định; “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 40 phút ngày 29- 12- 2021, tổ công tác của Công an xã Bình Hòa, huyện Giao Thủy làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực cầu Bình Thuận thuộc xóm 6, xã Bình Hòa, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định phát hiện Triệu Mĩ D là đối tượng nghiện ma túy đang một mình điều khiển xe mô tô BKS 18G1-14337 có biểu hiện nghi vấn (cất giấu trái phép chất ma túy). Tổ công tác đã yêu cầu kiểm tra hành chính đối với D. Quá trình kiểm tra, D tự giác giao nộp cho tổ công tác 01 gói nhỏ bên ngoài gói bằng giấy vờ học sinh màu trắng, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng. D khai đó là heroine của D cất giấu để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã mời người chứng kiến, đưa đối tượng cùng vật chứng về trụ sở Ủy ban nhân dân xã Bình Hòa, huyện Giao Thủy tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang; thu giữ 01 gói nhỏ bên ngoài gói bằng giấy vờ học sinh bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu AirBlade BKS 18G1-14337.

Tại bản kết luận giám định số 117/GĐKTHS ngày 30- 12- 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01 (một) gói nhỏ bên ngoài gói bằng giấy vờ học sinh màu trắng trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Khối lượng mẫu M: 0,167 gam.

Bản Cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 14- 3- 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Triệu Mĩ D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra, công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Triệu Mĩ D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; xử phạt bị cáo Triệu Mĩ D từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn trả mẫu vật sau giám định. Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án đề nghị tuyên bố bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo ý kiến: Bị cáo thành khẩn khai báo trong suốt quá trình tố tụng, hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất và được miễn hình phạt bổ sung.

Bị cáo không bào chữa, không tranh luận gì. Trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giao Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 12 giờ 40 phút ngày 29- 12- 2021, tại khu vực cầu Bình Thuận thuộc xóm 6, xã Bình Hòa, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định; tổ công tác Công an xã Bình Hòa, huyện Giao Thủy phát hiện bắt quả tang Triệu Mỹ D có hành vi cất giấu trái phép 0,167 gam heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, do đó hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy đã truy tố bị cáo Triệu Mỹ D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi cất giấu trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an tại địa phương. Ma túy không chỉ hủy hoại sức khỏe của người sử dụng mà còn ảnh hưởng tới gia đình, cộng đồng, là nguồn gốc phát sinh các loại bệnh tật, làm gia tăng các loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, do đó cần có hình phạt tương xứng đối với bị cáo.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định của Bộ luật hình sự. Tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Căn cứ các quy định của pháp luật, tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn, buộc bị cáo phải tập trung cải tạo, có như vậy mới có tác dụng giáo dục bị cáo và đáp ứng công tác phòng chống tội phạm nói chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn trả mẫu vật sau giám định.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu AirBlade BKS 18G1-14337 thu giữ của D, quá trình điều tra xác định là xe của anh Phạm Văn Đông, anh Đông không biết D mượn xe để đi mua ma túy nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giao Thủy đã trả lại xe cho anh Đông là phù hợp.

[8] Về nguồn gốc số heroine thu giữ của D, quá trình điều tra không xác định được người bán heroine cho D nên không có căn cứ để xử lý.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Triệu Mỹ D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; xử phạt bị cáo Triệu Mỹ D 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29 tháng 12 năm 2021.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn trả mẫu vật sau giám định.

(Ghi chi tiết tại biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 14- 3- 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Triệu Mỹ D phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Triệu Mỹ D có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ

ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- CQĐT Công an huyện Giao Thủy;
- CQ THAHS Công an huyện Giao Thủy;
- UBND xã B; xã L;
- Lưu VT; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ông Ngọc Lễ